

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 173/2025/DS-ST

Ngày 28 tháng 5 năm 2025

“V/v Hợp đồng cầm cố tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Hà Trọng Tâm.

Ông Võ Thanh Liêm.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2025/TLST - DS ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng cầm cố tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2025/QĐXXST - DS ngày 21/4/2025 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần Sawad Tiền C N.

Địa chỉ: Số 128, đường Nguyễn D, phường Bến Th, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông KANOKWATPAISAL NAPAT – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc Q – Chức vụ: Nhân viên công ty.
Theo giấy ủy quyền số 105/2024/UQ-SVN ngày 31/12/2024 (xin vắng mặt).

** Bị đơn:* Anh Trần Khang V; Sinh năm 2002.

Địa chỉ cư trú: Nhà không s, ấp Tân H, xã Thạnh Ph, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad tiền C N quá trình giải quyết ông Hồ Ngọc Q đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

Ngày 09/11/2024, anh Trần Khang V cùng Công ty Cổ phần Sawad tiền C N (gọi tắt là Công ty) có ký hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe: 01 xe mô tô hai bánh BKS: 69E1-561.39; Nhân hiệu: YAMAHA; Loại: Exciter; Số khung: RLCUG1220MY012321; Số máy: G3M5E058584; Giấy chứng nhận đăng ký số: 004008 do Công an Tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/06/2021; Số tiền cầm cố: 5.478.723.40 đồng (Năm triệu bốn trăm bảy mươi tám ngàn bảy trăm hai mươi ba đồng); Thời hạn cầm cố: 06 tháng; Mục đích cầm cố: Phục vụ tiêu dùng cá nhân và kinh doanh; Lãi suất cầm cố là: 1.1%/tháng và các khoản phí phát sinh theo thỏa thuận các bên tại hợp đồng cầm cố và Phí quản lý hồ sơ cố định: bằng 0,5 % số

tiền cầm cố/tháng theo các bên đã thỏa thuận; Lãi suất quá hạn: bằng 4% số tiền quá hạn thanh toán/tháng tính từ thời điểm phát sinh nợ; Phí mượn xe: 2.5% số tiền cầm cố/tháng (trễ hạn 5.4%); Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm; Phí tất toán hợp đồng trước thời hạn: 7% nợ gốc chưa thanh toán; Chi phí tố tụng: 10% trên dư nợ gốc, lãi, phí quản lý hồ sơ cố định chưa thanh toán.

Do nhu cầu đi lại, phụ vụ công việc, ngày 09/11/2024, anh Trần Khang V đã có đơn gửi Công ty Cổ Phần SAWAD Tiền C N mượn lại chiếc xe để phục vụ đi lại và cam kết trên hợp đồng và giấy mượn xe, giấy tờ khác liên quan.

Anh Trần Khang V có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận.

Mặc dù, phía Công ty có yêu cầu anh Trần Khang V thanh toán nợ nhưng do anh Trần Khang V không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu anh Trần Khang V thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 15/3/2025 anh Trần Khang V còn nợ Công ty Sawad Tiền C Có Ngay, bao gồm: Tiền gốc: 5.478.723.40 đồng; Tiền lãi trong hạn 1.1 % : 301.330 đồng; Phí quản lý hồ sơ cố định: 136.968 đồng; Tiền lãi quá hạn: 550.000 đồng; Phí mượn xe: 1.183.404 đồng; Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 438.298 đồng; Phí tất toán hợp đồng trước thời hạn: 383.511 đồng; Chi phí tố tụng : 591.702 đồng. Tổng số tiền thanh toán là: 9.064.000 đồng.

Nay Công ty Cổ Phần Sawad Tiền C N thay đổi yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc anh Trần Khang V phải thanh toán cho Công ty Cổ Phần SAWAD Tiền C N số tiền tính đến ngày 28/5/2025 là 7.653.593 đồng; Tiền gốc: 5.478.723 đồng; Tiền lãi trong hạn 1.1 %: 399.764 đồng; Phí thuê xe 06 tháng 1.775.106 đồng;

Không yêu cầu về phí quản lý hồ sơ cố định, tiền lãi quá hạn, phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán, chi phí tố tụng, phí thanh lý trước hạn.

* Đối với anh Trần Khang V Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Tòa để tham gia tố tụng nhưng anh Trần Khang V không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Trần Khang V đã được Tòa án tổng đạt các thông báo thụ lý và hòa giải, kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Đối với yêu cầu của Công ty Chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm:

Ngày 09/11/2024, anh Trần Khang V cùng Công ty Cổ phần Sawad tiền C N (gọi tắt là Công ty) có ký hợp đồng cầm cố và giấy mượn xe, 01 xe mô tô hai bánh BKS: 69E1-561.39; Nhân hiệu: YAMAHA; Loại: Exciter; Số khung: RLCUG1220MY012321; Số máy: G3M5E058584; Giấy chứng nhận đăng ký số: 004008 do Công an Tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/06/2021; Số tiền cầm cố: 5.478.723.40 đồng (Năm triệu bốn trăm bảy mươi tám ngàn bảy trăm hai mươi ba

đồng); Thời hạn cầm cố: 06 tháng; Mục đích cầm cố: Phục vụ tiêu dùng cá nhân và kinh doanh; Lãi suất cầm cố là: 1.1%/tháng và các khoản phí phát sinh theo thỏa thuận các bên tại hợp đồng cầm cố và Phí quản lý hồ sơ cố định: bằng 0,5 % số tiền cầm cố/tháng theo các bên đã thỏa thuận; Lãi suất quá hạn: bằng 4% số tiền quá hạn thanh toán/tháng tính từ thời điểm phát sinh nợ; Phí mượn xe: 2.5% số tiền cầm cố/tháng (trễ hạn 5.4%); Phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán: 8% giá trị phần nghĩa vụ bị vi phạm; Phí tất toán hợp đồng trước thời hạn: 7% nợ gốc chưa thanh toán; Chi phí tố tụng: 10% trên dư nợ gốc, lãi, phí quản lý hồ sơ cố định chưa thanh toán.

Do nhu cầu đi lại, phục vụ công việc, ngày 09/11/2024, anh Trần Khang V đã mượn lại chiếc xe để phục vụ đi lại và cam kết trên hợp đồng và giấy mượn xe, giấy tờ khác liên quan.

Anh Trần Khang V cùng Công ty, theo đó anh Trần Khang V được Công ty giải ngân số tiền bằng 5.478.723.40 đồng.

Quá trình ký kết hợp đồng ngày 09/11/2024, anh Trần Khang V đã không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết vi phạm thời gian trả nợ.

Tính đến ngày tính đến ngày 28/5/2025 là 7.653.593 đồng; Tiền gốc: 5.478.723 đồng; Tiền lãi trong hạn 1.1 %: 399.764 đồng; Phí thuê xe 06 tháng 1.775.106 đồng;

Quá trình giải quyết vụ án đại diện uỷ quyền có văn bản thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện: Không yêu cầu về phí quản lý hồ sơ cố định, tiền lãi quá hạn, phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán, chi phí tố tụng, phí thanh lý trước hạn.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên đã ký kết là hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện là phù hợp có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

Quá trình ký hợp đồng đến nay anh Trần Khang V không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên buộc anh Trần Khang V có nghĩa vụ thanh toán số tiền mà Công ty đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận yêu cầu của Công ty buộc anh Trần Khang V thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền C N là có căn cứ.

Tính đến ngày tính đến ngày 28/5/2025 là 7.653.593 đồng (Tiền gốc: 5,478,723.40 đồng; Tiền lãi trong hạn 1.1 %: 399.764 đồng ; Phí thuê xe 06 tháng 1.775.106 đồng).

Do giấy chứng nhận đăng ký xe của anh Trần Khang V bản gốc hiện Công ty giữ nên có trách nhiệm trả cho anh Trần Khang V là phù hợp.

[3] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các Điều 143, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Buộc anh Trần Khang Vthanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad tiền C Nsố tiền là 7.653.593 đồng (*Bảy triệu, sáu trăm năm mươi ba nghìn, năm trăm chín mươi ba đồng*) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Buộc Công ty Cổ phần Sawad tiền C Ntrả lại giấy chứng nhận đăng ký xe bản gốc cho anh Trần Khang Vương.

2. Án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Khang Vphải chịu 383.000 đồng (*chưa nộp*). Công ty Cổ phần Sawad Tiền C Nkhông phải nộp án phí vào ngày 25/3/2025 Công ty tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, tại lai thu số 0010545 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay, anh Trần Khang Vcó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

